

2025 城鎮韌性(防空)演習【英文】

2025 Urban Resilience (Air-Defense) Exercise

■ 7月15日至18日，區分本島及外(離)島等地區實施防空演習

Air-Defense exercise will take place from July 15 to 18 islandwide.

日期 Date	7月15日 July 15 th	7月16日 July 16 th	7月17日 July 17 th	7月18日 July 18 th
時間 Time	1330 至 1400 時，共 30 分鐘 1:30 PM to 2:00 PM, 30 min in total			1000 至 1030 時，共 30 分鐘 10:00 AM to 10:30 AM, 30 min in total
地區 Region	中部地區 Central	南部地區 Southern	北部地區 Northern	東部地區及外離島 Eastern and outlying islands
地方政府 Local governments	苗栗縣 Miaoli County 臺中市 Taichung City 南投縣 Nantou County 彰化縣 Changhua County 雲林縣 Yunlin County 嘉義市 Chiayi City 嘉義縣 Chiayi County	臺南市 Tainan City 高雄市 Kaohsiung City 屏東縣 Pingtung County	宜蘭縣 Yilan County 基隆市 Keelung City 臺北市 Taipei City 新北市 New Taipei City 桃園市 Taoyuan City 新竹市 Hsinchu City 新竹縣 Hsinchu County	花蓮縣 Hualian County 臺東縣 Taitung County 金門縣 Kinmen County 連江縣 Lianjiang County 澎湖縣 Penghu County

■ 聽聞防空警報(或接獲手機告警訊息)時，應依警察及民防執勤人員引導，就近實施疏散避難

When the air-defense alarm sounds (or all citizen receives mobile phone warning messages is received), all citizens shall follow the guidance of the police and civil defense staff and evacuate to adjacent shelters.

■ 緊急警報音符 Siren sounds indicate the start of the drill :

長音 15 秒、短音 5 秒，各音節間隔 5 秒，連續 3 次，共 115 秒

The siren consists of 15 seconds of long note and 5 seconds of short notes. There is an interval of 5 seconds between notes. The pattern is repeated for 3 times, 115 seconds in total.

解除警報音符：1 長音 90 秒

All clear : A long, uninterrupted siren lasting 90 seconds.

■ 未配合演習管制及演練，依民防法處新臺幣 3 萬元以上 15 萬元以下罰鍰

Anyone violates the rules and regulations of the drill will be fined between NTD \$30,000 and NTD \$150,000 in accordance with the Civil Defense Act.

2025 城鎮韌性(防空)演習【日文】

民国 114 年(2025 年)都市強韌化(防空)演習訓練

■7 月 15 日至 18 日，區分本島及外(離)島等地區實施防空演習

7 月 15 日から 18 日までの期間、台湾本島及び離島等の地区において、防空演習が実施されます。

日期 日付	7 月 15 日 7 月 15 日	7 月 16 日 7 月 16 日	7 月 17 日 7 月 17 日	7 月 18 日 7 月 18 日
時間 時間	1330 至 1400 時，共 30 分鐘 午後 1 時 30 分から午後 2 時まで、 約 30 分間			1000 至 1030 時，共 30 分 鐘 午前 10 時から午前 10 時 30 分まで、約 30 分間
地區 地区	中部地區 中部地区	南部地區 南部地区	北部地區 北部地区	東部地區及外離島 東部地区及び離島
地方政府 地方政府	苗栗縣 苗栗県 臺中市 台中市 南投縣 南投県 彰化縣 彰化県 雲林縣 雲林県 嘉義市 嘉義市 嘉義縣 嘉義県	臺南市 台南市 高雄市 高雄市 屏東縣 屏東県	宜蘭縣 宜蘭県 基隆市 基隆市 臺北市 台北市 新北市 新北市 桃園市 桃園市 新竹市 新竹市 新竹縣 新竹県	花蓮縣 花蓮県 臺東縣 台東県 金門縣 金門県 連江縣 連江県 澎湖縣 澎湖県

■聽聞防空警報(或接獲手機告警訊息)時，應依警察及民防執勤人員引導，就近實施疏散避難

防空警報が聞こえ始めた時は(または携帯電話が警報メッセージを受信したときは)、警察や当該演習に従事する係員の指示に従い、近くの防空避難施設に避難してください。

■緊急警報音符：

緊急警報サイレン：

長音 15 秒、短音 5 秒，各音節間隔 5 秒，連續 3 次，共 115 秒

長音 15 秒の後、短音 5 秒、各サイレン音の間隔は 5 秒、連続して 3 回、合計 115 秒。

解除警報音符：1 長音 90 秒

解除警報サイレン：長音を 1 回 90 秒。

■未配合演習管制及演練，依民防法處新臺幣 3 萬元以上 15 萬元以下罰鍰

防空演習に関する規制や訓練に従わなかった場合、民防法により、新台幣ドル 3 万元以上 15 万元以下の罰金が科せられます。

2025 城鎮韌性(防空)演習【韓文】

2025 년 군민합동방공 훈련

■ 7 月 15 日至 18 日，區分本島及外(離)島等地區實施防空演習

7 월 15 일부터 18 일까지 대만 본섬 및 낙도 지역에서 방공 훈련이 실시됩니다.

日期 날짜	7 月 15 日 7 월 15 일	7 月 16 日 7 월 16 일	7 月 17 日 7 월 17 일	7 月 18 日 7 월 18 일
時間 시간	1330 至 1400 時，共 30 分鐘 1330~1400 시, 약 30 분			1000 至 1030 時，共 30 分鐘 1000~1030 시, 약 30 분
地區 지역	中部地區 중부 지역	南部地區 남부 지역	北部地區 북부 지역	東部地區及外離島 동부 지역 및 낙도등
地方政府 지방 정부	苗栗縣 마오리 현 臺中市 타이중 시 南投縣 난터우 현 彰化縣 장화 현 雲林縣 원린 현 嘉義市 자이 시 嘉義縣 자이 현	臺南市 타이난 시 高雄市 가오슝 시 屏東縣 핑동 현	宜蘭縣 이란 현 基隆市 지룽 시 臺北市 타이베이시 新北市 신베이 시 桃園市 타오위안 시 新竹市 신주 시 新竹縣 신주 현	花蓮縣 화롄현 臺東縣 타이동현 金門縣 진먼현 連江縣 난강현 澎湖縣 펑후현

■ 聽聞防空警報(或接獲手機告警訊息)時，應依警察及民防執勤人員引導，就近實施疏散避難

공습 경보(또는 휴대폰 경보 메시지 수신)를 듣고나면 경찰 및 민방위 직원의 지시에 따라 가까운 곳에서 대피하여야 합니다.

■ 緊急警報音符 긴급 경보 사이렌 :

長音 15 秒、短音 5 秒，各音節間隔 5 秒，連續 3 次，共 115 秒

장음 15 초, 단음 5 초, 각 사이렌 간격 5 초, 연속 3 회, 총 115 초.

解除警報音符：1 長音 90 秒

경보 해제 사이렌 : 장음 90 초.

■ 未配合演習管制及演練，依民防法處新臺幣 3 萬元以上 15 萬元以下罰鍰
방공훈련에 관한 규제나 훈련을 따르지 않을 경우 민방법에 따라 대만달러 3 만위안 이상 15 만위안 이하의 벌금이 부과됩니다.

2025 城鎮韌性(防空)演習【菲律賓文】

2025 Urban Resilience (Air-Defense) Exercise

7 月 15 日至 18 日，區分本島及外(離)島等地區實施防空演習

Ang air defense drill ay magaganap mula Hulyo 15 hanggang 18 sa buong isla. Ang mga early warning system at mga rehiyonal na pamamaraan sa pagtugon sa kahandaang air defense ay patitibayin.

日期 Petsa	7 月 15 日 Hulyo 15	7 月 16 日 Hulyo 16	7 月 17 日 Hulyo 17	7 月 18 日 Hulyo 18
時間 Oras	1330 至 1400 時，共 30 分鐘 1:30 PM to 2:00 PM, kabuuan ng 30 minuto			1000 至 1030 時，共 30 分鐘 10:00 AM to 10:30 AM, kabuuan ng 30 minuto
地區 Rehiyon	中部地區 Central	南部地區 Timog	北部地區 Hilaga	東部地區及外離島 Silangan at mga ibayong isla
地方政府 Mga Lokal na Pamahalaan	苗栗縣 Miaoli County 臺中市 Taichung City 南投縣 Nantou County 彰化縣 Changhua County 雲林縣 Yunlin County 嘉義市 Chiayi City 嘉義縣 Chiayi County	臺南市 Tainan City 高雄市 Kaohsiung City 屏東縣 Pingtung County	宜蘭縣 Yilan County 基隆市 Keelung City 臺北市 Taipei City 新北市 New Taipei City 桃園市 Taoyuan City 新竹市 Hsinchu City 新竹縣 Hsinchu County	花蓮縣 Hualian County 臺東縣 Taitung County 金門縣 Kinmen County 連江縣 Lianjiang County 澎湖縣 Penghu County

聽聞防空警報(或接獲手機告警訊息)時，應依警察及民防執勤人員引導，就近實施疏散避難

Sa oras na marinig ang tunog ng air-defense alarm (o makakuha ng mga warning na mensahe sa cellphone), ang lahat ng mga mamamayan ay dapat sumunod sa gabay ng mga pulis at mga tauhang binigyan ng kapangyarihang sibil na magpatupad ng paglikas mula sa paligid patungo sa mga shelter.

緊急警報音符 Ang tunog ng mga sirena ay nagpapahiwatig ng simula ng drill : 長音 15 秒、短音 5 秒，各音節間隔 5 秒，連續 3 次，共 115 秒

Ang mga sirena ay may 15 segundo na mataas na tono na susundan ng 5 segundong mababang tono. Ito ay uulitin nang tatlong beses na may kabuuang 115 segundo.

解除警報音符：1 長音 90 秒

Ang tunog ng mga sirena ay ititigil : Isang 90 segundong mataas na tono.

未配合演習管制及演練，依民防法處新臺幣 3 萬元以上 15 萬元以下罰鍰

Ang mga lalabag sa mga palatuntunan at mga regulasyon ng drill na ito ay mapapatawan ng multa mula NT\$30,000 hanggang NT\$150,000 ayon sa Civil

Defense Act.

2025 城鎮韌性(防空)演習【越南文】

Cuộc diễn tập phòng không liên hợp quân dân” năm 2025

7月15日至18日，區分本島及外(離)島等地區實施防空演習

Ngày 15/7 - 18/7, thực hiện các cuộc diễn tập phòng không ở khu vực đảo Đài Loan và đảo ngoài khơi.

日期 Ngày tháng	7月15日 15/7	7月16日 16/7	7月17日 17/7	7月18日 18/7
時間 Thời gian	1330 至 1400 時，共 30 分鐘 13:30 - 14:00, tổng cộng 30 phút			1000 至 1030 時，共 30 分鐘 10:00 - 10:30, tổng cộng 30 phút
地區 Khu vực	中部地區 Khu vực miền Trung	南部地區 Khu vực miền Nam	北部地區 Khu vực miền Bắc	東部地區及外離島 Khu vực miền Đông và các hòn đảo ngoài khơi
地方政府 Chính quyền địa phương	苗栗縣 Huyện Miaoli 臺中市 Thành phố Đài Trung 南投縣 Huyện Nantou 彰化縣 Huyện Changhua 雲林縣 Huyện Yunlin 嘉義市 Thành phố Chiayi 嘉義縣 Huyện Chiayi	臺南市 Thành phố Đài Nam 高雄市 Thành phố Cao Hùng 屏東縣 Huyện Pingtung	宜蘭縣 Huyện Yilan 基隆市 Thành phố Keelung 臺北市 Thành phố Đài Bắc 新北市 Thành phố Tân Bắc 桃園市 Thành phố Taoyuan 新竹市 Thành phố Hsinchu 新竹縣 Huyện Hsinchu	花蓮縣 Huyện Hualian 臺東縣 Huyện Taitung 金門縣 Huyện Kinmen 連江縣 Huyện Lianjiang 澎湖縣 Huyện Penghu

■ 聽聞防空警報(或接獲手機告警訊息)時，應依警察及民防執勤人員引導，就近實施疏散避難

Khi nghe thấy còi báo động của lực lượng phòng không (hoặc nhận được tin nhắn báo động từ điện thoại di động), làm theo sự hướng dẫn của công an, dân phòng để sơ tán ra khỏi khu vực.

■ 緊急警報音符 Âm thanh còi báo động khẩn cấp :

長音 15 秒、短音 5 秒，各音節間隔 5 秒，連續 3 次，共 115 秒

Âm thanh kéo dài 15 giây, âm thanh ngắn 5 giây, mỗi âm thanh cách nhau 5 giây, liên tục 3 lần, tổng cộng 115 giây.

解除警報音符：1 長音 90 秒

Âm thanh gỡ bỏ báo động : 1 âm dài trong 90 giây.

■ 未配合演習管制及演練，依民防法處新臺幣 3 萬元以上 15 萬元以下罰鍰

Không hợp tác diễn tập và kiểm soát tập trận sẽ bị phạt từ 30.000-150.000 Đài tệ theo Luật Phòng thủ dân sự.

2025 城鎮韌性(防空)演習【印尼文】

Pelatihan Gabungan Militer – Sipil Wan-An Pertahanan Udara 2025

■ 7月15日至18日，區分本島及外(離)島等地區實施防空演習

Simulasi pertahanan udara akan berlangsung di wilayah pulau Taiwan dan di luar pulau pada tanggal 15 – 18 Juli 2025.

日期 Tanggal	7月15日 15 Juli	7月16日 16 Juli	7月17日 17 Juli	7月18日 18 Juli
時間 Waktu	1330 至 1400 時，共 30 分鐘 Pukul 13:30 hingga 14:00, total 30 menit			1000 至 1030 時，共 30 分鐘 Pukul 10:00 hingga 10:30, total 30 menit
地區 Wilayah	中部地區 Wilayah Tengah	南部地區 Wilayah Selatan	北部地區 Wilayah Utara	東部地區及外離島 Wilayah Timur dan Luar Pulau
地方政府 Pemerintah Daerah	苗栗縣 Kabupaten Miaoli 臺中市 Kota Taichung 南 投縣 Kabupaten Nantou 彰化縣 Kabupaten Changhua 雲林縣 Kabupaten Yunlin 嘉義市 Kota Chiayi 嘉義縣 Kabupaten Chiayi	臺南市 Kota Tainan 高雄市 Kota Kaohsiung 屏東縣 Kabupaten Pingtung	宜蘭縣 Kabupaten Yilan 基隆市 Kota Keelung 臺北市 Kota Taipei 新北市 Kota New Taipei 桃園市 Kota Taoyuan 新竹市 Kota Hsinchu 新竹縣 Kabupaten Hsinchu	花蓮縣 Kabupaten Hualian 臺東縣 Kabupaten Taitung 金門縣 Kabupaten Kinmen 連江縣 Kabupaten Lianjiang 澎湖縣 Kabupaten Penghu

■ 聽聞防空警報(或接獲手機告警訊息)時，應依警察及民防執勤人員引導，就近實施疏散避難

Ketika terdengar peringatan pertahanan udara (atau pesan peringatan pada telepon genggam), wajib mengikuti arahan dari pihak polisi dan personel pertahanan sipil untuk melakukan evakuasi ke tempat berlindung terdekat.

■ 緊急警報音符 Suara sirene peringatan darurat :

長音 15 秒、短音 5 秒，各音節間隔 5 秒，連續 3 次，共 115 秒

Suara sirene panjang 15 detik, suara sirene pendek 5 detik, jeda setiap suara 5 detik, berlangsung selama 3 kali, total 115 detik.

解除警報音符：1 長音 90 秒

Suara sirene berakhirnya peringatan : Suara panjang 90 detik.

■ 未配合演習管制及演練，依民防法處新臺幣 3 萬元以上 15 萬元以下罰鍰

Bagi yang melanggar peraturan dan regulasi pelatihan, maka berdasarkan Undang-Undang Pertahanan Sipil akan dikenakan sanksi denda minimal

NT\$30.000 dan maksimal NT\$150.000.

2025 城鎮韌性(防空)演習【泰文】

การซ้อมป้องกันภัยทางอากาศร่วม ระหว่างทหาร-พลเรือน ประจำปี 2568

■ 7 月 15 日至 18 日，區分本島及外(離)島等地區實施防空演習

ระหว่างวันที่ 15-18 ก.ค. 68 แบ่งพื้นที่ซ้อมป้องกันภัยทางอากาศบนเกาะไต้หวัน และเกาะรอบนอกดังนี้

日期 วันที่	7 月 15 日 15 ก.ค.	7 月 16 日 16 ก.ค.	7 月 17 日 17 ก.ค.	7 月 18 日 18 ก.ค.
時間 เวลา	1330 至 1400 時，共 30 分鐘 เวลา 13.30-14.00 น. รวม 30 นาที			1000 至 1030 時，共 30 分鐘 เวลา 10.00-10.30 น. รวม 30 นาที
地區 เขตพื้นที่	中部地區 ภาคกลาง	南部地區 ภาคใต้	北部地區 ภาคเหนือ	東部地區及外離島 ฝั่งตะวันออก และเกาะรอบนอก
地方政府 เทศบาลท้องถิ่น	苗栗縣 เมืองเหมียวลี่	臺南市 นครไถหนาน	宜蘭縣 เมืองอีหลาน	花蓮縣 เมืองฮั่วเหลียน
	臺中市 นครไทจง	高雄市 นครเกาสง	基隆市 เมืองจีหลง	臺東縣 เมืองไถตง
	南投縣 เมืองหนานโถว	屏東縣 เมืองผิงตง	臺北市 กรุงไทเป	金門縣 เมืองจินเหมิน
	彰化縣 เมืองจางฮั่ว		新北市 นครนิวไทเป	連江縣 เมืองเหลียนเจียง
	雲林縣 เมืองยุนหลิน		桃園市 นครเถาหยวน	澎湖縣 เมืองผิงหู
	嘉義市 เมืองเจียอี้		新竹市 เมืองซินจู่	
	嘉義縣 เขตเจียอี้		新竹縣 เขตซินจู่	

■ 聽聞防空警報(或接獲手機告警訊息)時，應依警察及民防執勤人員引導，就近實施疏散避難

เมื่อได้ยินเสียงสัญญาณเตือนภัยดังขึ้น (หรือได้รับสัญญาณแจ้งเตือนจากโทรศัพท์มือถือ) ต้องปฏิบัติตามคำชี้แนะของเจ้าหน้าที่ตำรวจและเจ้าหน้าที่ป้องกันภัยฝ่ายพลเรือนในการอพยพและหลบภัยในบริเวณใกล้เคียง

■ 緊急警報音符：

長音 15 秒、短音 5 秒，各音節間隔 5 秒，連續 3 次，共 115 秒。

解除警報音符：1 長音 90 秒

เสียงสัญญาณเตือนภัยฉุกเฉิน : เสียงยาว 15 วินาที สลับกับเสียงสั้น 5 วินาที โดยเว้นระยะห่าง 5 วินาที เปิดซ้ำ 3 รอบ รวมเวลา 115 วินาที

เสียงสัญญาณยกเลิกการเตือนภัย : เสียงยาว 90 วินาที 1 ครั้ง

■ 未配合演習管制及演練，依民防法處新臺幣 3 萬元以上 15 萬元以下罰鍰
กรณีไม่ให้ความร่วมมือกับการซ้อมป้องกันภัย ตามกฎหมายป้องกันภัยฝ่าย

พลเรือน ต้องระวางโทษปรับ 30,000-150,000 เหรียญไต้หวัน